

Tiên Phước, ngày 31 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2023 – 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/08/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;

Căn cứ hướng dẫn số 1955/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/08/2023 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ văn bản số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Cơ sở vật chất

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú	Tình trạng
1	Phòng học	22	20 Ti vi/Máy chiếu	Phòng học DT nhỏ, Hệ thống điện xuống cấp TV thông minh đã qua sử dụng 3 đến 4 năm
2	Phòng Thí nghiệm thực hành	3	Vật lí, Hóa học, Sinh học	Dụng cụ thí nghiệm hạn chế
3	Phòng giảng dạy	2	40 máy vi tính kết	Máy vi tính đời cũ

	Tin học		nối Internet	
4	Thư viện	1		Đảm bảo tiêu chuẩn
5	Phòng Tổ bộ môn	8	Toán-Tin, Lí-CN, Hóa-Sinh, Sử-Địa-CD, Ngoại ngữ, Ngữ văn, TD-QP	Trang bị cơ bản
6		3	HT, PHT	
7	Khu Hành chính-Hiệu bộ	2	Đoàn TN, Công đoàn	
		1	Kế toán-Thủ quỹ	
		1	Văn thư-Giao vụ	
		1	Y tế-Tư vấn tâm lí	
		1	Phòng truyền thống	
		1	Hội đồng sư phạm	
8	Sân vận động	1		Trũng, ngập nước vào mùa mưa Không có nhà đa năng
9	Nhà để xe	3		Xuống cấp
10	Khu vệ sinh	2		

2.2. Đội ngũ CB-GV-NV

2.2.1. Cơ cấu, số lượng

TT	Bộ môn-Lĩnh vực	Tổng số	Số lượng				Ghi chú
			Trên ĐH		ĐH		
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	
1	Toán	08	0	0	08	100	
2	Vật lí	6	1	16	5	84	
3	Hóa học	6	0	0	6	100	
4	Sinh học	3	0	0	3	100	
5	Tin học	3	1	33	2	66.7	
6	Ngữ văn	6		0	6	100	
7	Lịch sử-GDCD	5		0	5	100	

8	Địa lí	2	1	50	1	50	
9	Thể dục-Quốc phòng	7		0	7	100	
10	Tiếng Anh	7	1	14.3	5	85.7	
Tổng		54	4	7.4	50	92.6	

2.2.2. Chất lượng

-Đánh giá phân loại công chức, viên chức và người lao động năm 2023

	Tổng số	Số lượng viên chức	Nhân viên, NLĐ
Tổng số	66	65	8
Phân loại theo kết quả đánh giá, phân loại			
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	26	26	0
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ	35	27	8
- Hoàn thành nhiệm vụ	1	1	0
- Không hoàn thành nhiệm vụ	0	0	0
Danh hiệu thi đua			
Chiến sĩ thi đua toàn quốc	0	0	0
Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	0	0	0
Chiến sĩ thi đua cơ sở	6	6	0
Lao động tiên tiến	65	57	8

- Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên:

T T	Đối tượng được đánh giá	Số lượng	Kết quả đánh giá							
			Chưa đạt		Đạt		Khá		Tốt	
			SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
1	Hiệu trưởng	1	0	0	0	0	0	0	1	100
2	Phó hiệu trưởng	2	0	0	0	0	0	0	2	100
3	Giáo viên	54	0	0	0	0	0	0	54	100

2.2.3. Kết quả giáo dục của học sinh năm học 2022-2023.

STT	Lớp 10	Sĩ số	Kết quả học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG K10		324	118	36.42%	78	24.07%	121	37.35%	4	1.23%
STT	Lớp 10	Sĩ số	Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
TỔNG K 10		324	295	91.05%	31	9.57%	4	1.23%	3	0.93%
HL K12		Giỏi			Khá		TB	Yếu		Kém
Tỷ lệ		39.15%			49.58%		10.99%	0		0
Hạnh kiểm K12		Tốt			Khá		TB	Yếu		
Tỷ lệ		97.46%			1.97%		0.28%	0		0
HL K11		Giỏi			Khá		TB	Yếu		Kém
Tỷ lệ		30.28%			36.39%		29.17%	2.78%		0.56%
Hạnh kiểm K11		Tốt			Khá		TB	Yếu		
Tỷ lệ		91.94%			6.67%		0.56%	0		0

* Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng trong năm học 2022-2023:

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các hội thi, kỳ thi cấp tỉnh: 19 giải (3 nhì; 7 giải ba và 9 kk). Giải Ba cấp tỉnh cuộc thi Hùng biện Tiếng Anh (OTE)

Tại kỳ thi THPT năm 2023 có 352/354 học sinh 12 đỗ tốt nghiệp chiếm tỷ lệ 99,46% nằm trong top 15 trường có tỷ lệ TN cao nhất tỉnh. Có 06/09 môn thi TN có điểm TB cao hơn mặt bằng chung của tỉnh, 4 hs đạt điểm 10 môn GD&CD.

Tập thể hội đồng sư phạm nhà trường được cụm thi đua đề nghị Tập thể lao động xuất sắc.

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong

LĨNH VỰC	ĐIỂM MẠNH	ĐIỂM YẾU
Đội ngũ cán bộ, giáo viên	-Cơ bản đủ về số lượng (54/27 lớp, tỷ lệ 2,00) -Tập thể sư phạm đoàn kết, tâm huyết, trách nhiệm, nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, trên chuẩn 5/64, giáo viên hạng 2 chiếm 25%, nhiều giáo viên là đội ngũ cốt cán của ngành (Toán, Ngữ văn, Sử-Địa-CD).	-Số lượng giáo viên ở nơi xa đến công tác chiếm số lượng lớn (1/3), nhiều biến động và thiếu cục bộ ở một số bộ môn (Tiếng Anh...). -Yếu về trình độ ngoại ngữ; hạn chế về CNTT.
Học sinh	-Học sinh ngoan, điểm chuẩn đầu vào hằng năm (lớp 10) khá cao so với mặt bằng chung của tỉnh, mức 32 điểm. -Chất lượng học tập, rèn luyện của học sinh ổn định, tỷ lệ học sinh có Học lực Khá, Giỏi luôn đạt trên 65%; loại yếu, lưu ban dưới 2%, bỏ học dưới 1%. Học sinh giỏi cấp tỉnh luôn ổn định, tỷ lệ học sinh đỗ ĐH-CD đạt trên 70%. Xếp loại Hạnh kiểm Khá Tốt trên 97%, loại trung bình, yếu dưới 2%. -Trường có bề dày truyền thống 45 năm thành lập, chất lượng giáo dục nằm trong top 10/52 trường của tỉnh; nhiều thành tích về giáo dục mũi nhọn: HS đạt giải cuộc thi cấp tỉnh: KHKT, HSG....;	-Chất lượng học sinh đầu cấp chưa đồng đều giữa các trường THCS trên địa bàn; Một bộ phận học sinh ở vùng núi nên còn nhiều khó khăn trong học tập, nhất là bộ môn Ngoại ngữ, kỹ năng sống còn nhiều hạn chế. -Học sinh ở vùng miền núi nên việc ứng dụng CNTT trong dạy và học còn nhiều khó khăn, bất cập. (Thiếu Tivi, điện thoại thông minh, đường truyền Internet...)
Quỹ đất, cơ sở vật chất, thiết bị	-Tổng diện tích hơn 16 nghìn m², bình quân 16 m²/học sinh. -Đủ phòng học (22), phòng làm việc (HT, PHT, tổ bộ môn, các Đoàn thể...). Cơ sở vật chất, thiết bị được trang bị đạt chuẩn, cơ bản đảm bảo cho hoạt động dạy và học của nhà trường.	-Khối phòng học, khu hiệu bộ xây dựng lâu, nay đã xuống cấp. -Sân vận động trũng thấp, thường xuyên ngập nước vào mùa mưa.

Thông tin	-Hệ thống thông tin đảm bảo về mặt truyền thông (Có Website: http://www.ptth-huynhthuckhang-quangnam.edu.vn) . Sử dụng nhiều phần mềm (School net-Chia TKB, Misa-Kế toán, Vnedu-Công khai kết quả học tập...) -Có đủ máy tính, kết nối mạng cho học sinh học tập; cán bộ, giáo viên nhân viên làm việc.	
Tài chính	-Ngân sách hàng năm được cấp kịp thời. -Huy động đủ các nguồn lực xã hội để phát triển trường.	
Đổi mới giáo dục	-Có kế hoạch, điều kiện thực hiện đổi mới giáo dục. -Nhận thức của đội ngũ đối với chất lượng dạy và học có sự chuyển biến tích cực. -Khả năng ứng dụng CNTT trong dạy và học .	Thiếu đồng bộ, chưa đều tay
CBQL	-Đủ về số lượng, đạt chuẩn đào tạo (100% đạt chuẩn). -Quản lý trường học theo kế hoạch với định hướng giải pháp cụ thể. -Tạo được sự đồng thuận trong đội ngũ thực hiện nhiệm vụ chính trị. -Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo: Có tầm nhìn khoa học, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.	Trình độ ngoại ngữ còn hạn chế.

2. Môi trường bên ngoài

Tiên Phước là một huyện trung du cách trung tâm tỉnh lỵ Quảng Nam là TP Tam Kỳ khoảng 25 km, đời sống kinh tế của nhân dân trong huyện cơ bản ổn định. Nhân dân trong huyện có truyền thống hiếu học, các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của xã hội. Năm 2025 huyện Tiên Phước sẽ hoàn thành mục tiêu là huyện nông thôn mới nên nhiệm vụ nâng cao chất lượng GDĐT là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác chỉ đạo, đầu tư của Huyện.

LĨNH VỰC	CƠ HỘI	THÁCH THỨC
Cơ chế chính sách	-Sự quan tâm của Sở GDĐT Quảng Nam, UBND huyện Tiên Phước và CMHS. -Đầy đủ hệ thống các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ, chế độ, chính sách của nhà nước, của ngành.	-Chương trình GDPT 2018 học sinh được chọn các môn lựa chọn nên nhà trường gặp nhiều khó khăn trong việc vừa đáp ứng yêu cầu nguyện vọng của học sinh vừa bố trí sử dụng đội ngũ phù hợp. Đối với những môn học mới của chương trình GDPT 2018 như Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Giáo dục địa phương, GDKT-PL đa số giáo viên chưa được đào tạo bài bản nên nhà trường gặp nhiều khó khăn trong việc phân công giảng dạy. Các môn học Công nghệ, GDTC đòi hỏi phải có trang thiết bị dạy học lớn nên điều kiện CSVC hiện có của trường không đáp ứng đủ nhu cầu giảng dạy.
Kinh tế địa phương, gia đình học sinh	-Kinh tế địa phương phát triển tương đối ổn định. -Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng, tình hình phát triển học sinh trên địa bàn khá ổn định và theo chiều hướng tốt, phụ huynh, xã hội ngày càng quan tâm và đầu tư cho vấn đề học tập của học sinh.	-Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đổi mới và hội nhập. -Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới kiểm tra, đánh giá, thi cử đối với học sinh và đổi mới phương pháp giảng dạy. - Yêu cầu ngày càng cao về

		ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.
Văn hóa xã hội	-Phong trào khuyến học ở địa phương phát triển mạnh, thúc đẩy việc học tập của học sinh (giải thưởng Huỳnh Thúc Kháng....) -An ninh, chính trị ổn định, tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục đào tạo. -Công nghệ thông tin và truyền thông phát triển ở mọi nơi, trình độ dân trí ngày càng cao, thúc đẩy con em học tập.	-Việc làm của học sinh ở địa phương sau khi tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng thấp. -Văn hóa độc hại, vấn đề an ninh mạng tiềm ẩn nhiều nguy cơ, có tác động, ảnh hưởng đến công tác giáo dục của nhà trường.
Quan hệ cộng đồng	Quan hệ tốt với chính quyền, lực lượng xã hội, nhân dân địa phương, tạo được sự đồng thuận cao trong cộng đồng- Chính quyền địa phương quan tâm, tạo mọi điều kiện hỗ trợ kịp thời những khó khăn đề xuất của nhà trường (đầu tư xây dựng CSVC, mua sắm trang thiết bị-Tivi thông minh, giải thưởng Huỳnh Thúc Kháng...).	

3. Tình hình năm học 2023-2024.

a) Số lượng học sinh, bố trí ca học.

Khối	Số học sinh	Số lớp	Ca học VH chính khóa	Ca học trái buổi
12	354	09	Buổi sáng: Học VH theo TKB	Buổi chiều: TD; QPAN
11	327	09	Buổi sáng:Học VH theo TKB	Buổi sáng TD; QPAN; TN, HN
10	355	09	Buổi chiều: Học VH và TN	Buổi sáng: TD; QPAN
Tổng	1036	27		

b)Số lượng CB, GV, NV: CBQL: 03; GV:54 ; NV: 08

Cơ cấu giáo viên cụ thể như sau:

TT	Môn	Số Giáo viên	Thực hiện các HĐGD khác	Phân bổ GVCN
1	Toán	08 GV; 1PHT		7 GVCN
2	Ngữ Văn	06		Không CN
3	Tiếng Anh	07		5GVCN
4	Lý, CNCN	06GV; 1PHT	Dạy môn HĐTN, HN	4GVCN
5	Hóa	06	Dạy GDĐP	5GVCN
6	Sinh, CNNN	03	Dạy môn HĐTN, HN	1GVCN
7	Tin	04		3GVCN
8	Địa	02GV; 1HT		Không CN
10	Sử, CD, GDKTPL	04GV; 1 BTĐ		Không CN
12	TD, QPAN	07GV	Dạy môn HĐTN, HN	2GVCN

4. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện.
- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp với huyện nông thôn mới, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

1.1. Thực hiện chủ động, linh hoạt kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Xây dựng trường học hạnh phúc với những giá trị cốt lõi để thực hiện tốt chủ đề năm học 2023-2024 : **“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

1.2. Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh. Thực hiện nghiêm túc Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá xếp loại học sinh trung học sơ sở

và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT dành cho HS lớp 12 và Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT cho HS lớp 10,11.

1.3. Tập trung đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình của đơn vị, cá nhân thực hiện nhiệm vụ và chức năng giám sát của xã hội, kiểm tra của cấp trên.

1.4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

1.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trung học.

1.6. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học

1.7. Tiếp tục thực hiện các tiêu chí đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Chỉ tiêu thi đua:

*** Đối với các tổ chức chính trị và nhà trường:**

Chi bộ: **Chi bộ Đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ.**

Trường: **Đạt cơ quan Văn hóa**

Danh hiệu thi đua: **Tập thể lao động xuất sắc.**

Hình thức khen thưởng: **Bằng khen của UBND tỉnh.**

Đoàn trường: **Cơ sở Đoàn vững mạnh xuất sắc.**

Công đoàn: **Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.**

*** Đối với giáo viên:**

- Lao động tiên tiến: 100%
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 12/65 (20%)
- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 01
- Giấy khen của Giám đốc Sở: 03

- Bảng khen của Bộ GDĐT: 01
- Bảng khen UBND Tỉnh: 02
- Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở: 12 GV
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 04 GV
- CBCNV không hoàn thành nhiệm vụ: 0

b) Chỉ tiêu chất lượng giáo dục:

- Duy trì số lượng: Tỷ lệ bỏ học không vượt quá: 1%

-Chất lượng giáo dục hai mặt khối 12:

Học lực	Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém
Tỷ lệ	30%	42%	27%	1%	0%
Hạnh kiểm	Tốt	Khá	TB	Yếu	
Tỷ lệ	94%	4.0%	2.0%	0%	

Đỗ tốt nghiệp THPT 100% ; **Tất cả các môn có ĐTB TNTHPT trên mặt bằng chung của tỉnh .**

-Chất lượng giáo dục hai mặt khối 10; 11:

Học tập	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Tỷ lệ	37%	24%	37%	2%
Rèn luyện	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Tỷ lệ	91%	8%	1%	0%

- Đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi: 22 giải. (Học sinh giỏi 12: 20 giải; OTE 1 giải; VH-HV: 1 giải)

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Khối 10,11) :** Triển khai thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT đảm bảo các nhiệm vụ cơ bản sau:

a) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên **Tổ TD QP-AN, Nhóm giáo viên Sinh học và Vật lí** đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm

lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; phân công cụ thể người thực hiện để làm cơ sở tính toán định mức giờ dạy của từng giáo viên.

-BGH và Đoàn trường có trách nhiệm hướng dẫn, xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với điều kiện CSVC và đội ngũ hiện có.

b) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên Hóa đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan. Thực hiện dạy học theo TKB chính hóa đối với khối 10 (1 tiết/tuần), Khối 11 tiến hành dạy học tập trung theo chuyên đề.

c) Đối với việc tổ chức dạy học các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp trung học phổ thông: Nhà trường đã xây dựng 09 tổ hợp môn đáp ứng yêu cầu lựa chọn của học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh, đảm bảo công khai, minh bạch.

*** Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006:** Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

1. 2. Chương trình chính khóa các môn học (Phụ lục đính kèm)

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc

đầy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Tăng cường tổ chức các hoạt động tham quan, học tập tại bảo tàng và các di tích lịch sử, danh thắng tại địa phương.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp hình thức kiểm tra đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 12 theo đúng quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT; kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 10, 11 theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT;

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

d) Lãnh đạo và cán bộ giáo viên nhà trường nâng cao tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp và tính trung thực trong quá trình dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, học viên. Thực hiện đảm bảo công bằng khách quan, thực chất đúng với phương châm “học thật, thi thật, chất lượng thật”. Toàn thể cán bộ, giáo viên cam kết thực hiện khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

e) Thực hiện nghiêm túc CV1966 ngày 16/9/2022 của Sở GDĐT Quảng Nam về hướng dẫn tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục Quốc phòng – An ninh và công văn 2044/SGDĐT-GDTrH ngày 06/09/2023.

Về giáo dục thể chất: Thực hiện theo tinh thần CV 1980/SGDĐT-GDTrH ngày 19/9/2022 và CV số 2033/SGDĐT-CTCTHSSV ngày 06/09/2023 của Giám

đốc Sở GDĐT V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học. Đảm bảo dạy đúng chương trình của bộ môn, thực hiện tốt các hoạt động ngoại khóa. Tổ chức giải thể thao học sinh một cách khoa học, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

f) Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo đúng tinh thần tại CV số 2018/SGDDĐT-GDTrH ngày 31/8/2023 của Giám đốc Sở GDĐT Quảng Nam về hướng dẫn dạy học ngoại ngữ năm học 2023-2024.

4. Thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp:

Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và hoạt động trải nghiệm đảm bảo an toàn thiết thực và hiệu quả các yêu cầu nhiệm vụ sau: Nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, chú trọng xây dựng văn hóa trường học, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học, các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường; xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Phát huy hiệu quả các hoạt động Đoàn, Hội trong trường học.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ học sinh trong học tập và rèn luyện. Triển khai có hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý, công tác xã hội, hướng nghiệp, việc làm và hỗ trợ khởi nghiệp.

- Thực hiện nội dung HDNGLL theo chương trình, đồng thời triển khai các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn 15/10; 20/11; 22/12; 3/2; 10/3, 26/3, 21/4, 19/5... Tổ chức ngày hội Thanh Niên (theo hình thức cắm trại bay) sau Tết nguyên đán với quy mô toàn trường nhằm giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống quê hương đất nước, lịch sử vẻ vang của Đảng, truyền thống của Đoàn, truyền thống tôn sư trọng đạo, uống nước nhớ nguồn, giáo dục lòng yêu nước, lòng biết ơn Đảng, Bác Hồ, tình cảm, trách nhiệm đúng đắn với gia đình và quê hương, đối với việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Giáo dục động cơ thái độ học tập đúng đắn, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tổ chức thực hiện các hoạt động sinh hoạt tập thể, hoạt động văn hóa, xã hội, tổ chức các phong trào thi đua.

- Thực hiện tốt công tác bảo hiểm y tế, vệ sinh trường học, an toàn thực phẩm, nước uống sạch; có biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích...; Tổ chức các hoạt động và truyền thông về giáo dục dân số, giáo dục giới tính, SKSSVTN và kỹ năng sống cho học sinh; giáo dục về chủ quyền biển đảo, phòng chống tham nhũng, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, ATGT.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa như thi “Giai điệu tuổi hồng”, Sáng tạo KHK, Lễ Tri ân thầy cô và trưởng thành của học sinh lớp 12 ra trường, Lễ tưởng niệm ngày mất Cụ Huỳnh Thúc Kháng. Tổ chức cho học sinh chăm sóc nhà thờ Cụ Huỳnh Thúc Kháng và Nghĩa trang liệt sĩ thị trấn Tiên Kỳ.

- Đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh khối 12 lựa chọn ngành nghề phù hợp. Việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục hướng nghiệp thực hiện theo từng lớp khối và do các giáo viên được phân công giảng dạy.

- Tiếp tục thực hiện giáo dục hòa nhập theo đúng hướng dẫn tại CV số 2061/KH-SGDĐT của Sở GDĐT Quảng Nam ngày 07/9/2023.

- Tổ chức tốt việc dạy học phòng chống tham nhũng theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại CV số 8784/BGD&ĐT-GDTrH ngày 6/12/2013.

- Tổ chức dạy GDTX cho học sinh học nghề của Trường Cao đẳng nghề THACO Trường Hải.

Các hoạt động giáo dục trong năm học 2023-2024.

STT	Các hoạt động giáo dục chính trong năm học 2023-2024.	Thời gian dự kiến tổ chức	Ghi chú
1	Thi MC tài năng	Tháng 09/2023	
2	Các hoạt động chào mừng ĐH Đoàn	Tháng 09/2023	
3	Hội thi BTCĐ giỏi	Tháng 10/2023	
4	Tổ chức giải thể thao học sinh	Tháng 10/2023	
5	Tổ chức phong trào thi đua chào mừng ngày 20/11	Tháng 11/2023	
6	Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho học sinh toàn trường	Tháng 11/2023	
7	Tổ chức diễn đàn xây dựng tình bạn đẹp và nói không bạo lực học đường	Tháng 12/2023	
8	Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 09/01 (Ngày HS,SV)	Tháng 01/2024	
9	Tổ chức hội thi văn nghệ cho học sinh toàn trường	Tháng 01/2024	
10	Tập huấn kỹ năng công tác Đoàn	Tháng 02/2024	
11	Cắm trại bay chào mừng ngày thành lập Đoàn và công diễn văn nghệ	Tháng 02/2024	
12	Phát động cuộc thi sưu tầm tranh, ảnh về truyền thống cách mạng của quê hương Tiên Phước	Tháng 03/2024. Chào mừng ngày giải phóng Tiên Phước và ngày thành lập Đoàn 26/03	
13	Tổ chức cuộc thi ảnh online “ Thanh xuân tươi đẹp”	Tháng 04/2024	
14	Tổ chức Lễ tri ân, trưởng thành cho học sinh 12	Tháng 05/2024	
15	Phát động phong trào tiếp sức mùa thi và phong trào tình nguyện “ Hoa phượng đỏ”	Tháng 06/2024	

5. Tăng cường quản lý, sử dụng thiết bị dạy học

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang cấp; xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị

dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên. Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định. Đưa tiêu chí đánh giá công tác quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị giáo dục của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên nhà trường vào đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên cuối năm học.

-Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để màn hình tương tác, ti vi, máy chiếu, phòng học trực tuyến, thiết bị thực hành, thí nghiệm và nguồn tài nguyên kho học liệu số (lưu ý: sử dụng các hình ảnh, tư liệu trên mạng Internet phải bảo đảm tính chính xác, hợp pháp). Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang cấp; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

6. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh 12 ôn tập kiến thức chuẩn bị cho kỳ thi TN THPT 2024.

6.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Cuối năm học 2022-2023 nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng học sinh thông qua kỳ thi HSG lớp 10, 11. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp tỉnh năm học 2023-2024 (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học

***Danh sách giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh**

Năm học 2023 – 2024

(Kèm theo Quyết định số: 73 /QĐ-HTK, ngày 8 /06/2023 của Hiệu trưởng trường THPT Huỳnh Thúc Kháng)

STT	Họ tên	Môn bồi dưỡng	Ghi chú
1	Hoàng Thị Kim Lý	Toán	
2	Nguyễn Thị Nga		
3	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Ngữ Văn	
4	Hồ Thị Kim Liên		
5	Nguyễn Thị Bích Phượng	Tiếng Anh	
6	Nguyễn Thị Bé Mai		
7	Võ Quang Danh	Vật Lý	
8	Võ Thị Hồng Lĩnh	Hóa	
9	Võ Thị Tiếp		
10	Dương Thị Ánh Nguyệt	Sinh	

11	Lê Duy Tuấn		
12	Huỳnh Thị Tô Hoài	Địa Lí	
13	Lê Thị Lộc Huyền		
14	Tôn Thất Trường	Tin	
15	Nguyễn Vũ Tùng Dương		
16	Bùi Văn Chiến	Lịch Sử	

** Đối với Ban giám hiệu:*

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

** Đối với tổ chuyên môn:*

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

** Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:*

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Soạn bài soạn bồi dưỡng, bài soạn được kiểm tra vào thứ 2 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

** Thời gian thực hiện:*

- Dạy theo lịch của nhà trường.

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ 06 năm 2023 đến khi học sinh đi dự thi cấp tỉnh (dự kiến vào 03/2024)

6.2. Phụ đạo học sinh 12 ôn thi TNTHPT

- Tổ chức dạy ôn tập trong Học kỳ I ở các môn: Toán : 4 tiết /tuần; Văn : 2 tiết / Tiếng anh : 2 tiết / tuần (Học kỳ II sẽ mở rộng thêm ở các môn Sử; Địa, GDCD, Lý, Hóa, Sinh) .

- Hình thức tập: Học sinh có học lực từ khá trở xuống được khuyến khích đăng ký các môn học theo năng lực học tập, thời gian học là buổi chiều từ tiết 2 đến tiết 5 các thứ trong tuần theo TKB cụ thể. Mỗi lớp số lượng trung bình là 23 học sinh. Tài liệu học tập được BGH chỉ đạo các TCM biên soạn và dung chung trong quá trình ôn tập.

7. Tham gia các hội thi

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “*Dạy tốt - Học tốt*” trong giáo viên và học sinh vào các đợt thao giảng chào mừng các ngày lễ lớn .

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký tiết thao giảng (kết hợp với sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học) sau đó Ban Giám hiệu lên lịch để thực hiện.

- Tổ chức thi GVG cấp trường năm học 2023-2024 vào đầu tháng 11

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV, mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả cao nhất.

-Thi GVG cấp tỉnh ở các môn: Lý; Tin, Công Nghệ, Lịch Sử vào tháng 02/2024

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động

b. Đối với học sinh

STT	Các cuộc thi trong năm học 2023-2024	Thời gian dự kiến tổ chức	Ghi chú
1	Giải thể thao cấp trường	Tháng 10/2023	
2	Thi KHKT cấp trường	Tháng 11/2023	
3	Thi Tài năng Tiếng Anh cấp trường	Tháng 12/2023	
4	Thi Học văn-Văn học cấp trường	Tháng 01/2024	
5	Thi giải thể thao HS cấp tỉnh	Tháng 02/2024	
5	Thi HSG cấp tỉnh	Tháng 03/2024	
6	Thi KHKT cấp tỉnh	Tháng 03/2024	
7	Thi Văn học-Học văn cấp tỉnh	Tháng 04/2024	
8	Thi Tài năng Tiếng Anh cấp tỉnh	Tháng 04/2024	
9	Thi HSG cấp trường	Tháng 04/2024	
10	Thi thử TN THPT	Tháng 05/2024	

V. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHUYÊN MÔN CỦA ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN VÀ CBQL, PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ TRONG NHÀ TRƯỜNG.

1. Tích cực dự giờ và sinh hoạt chuyên môn trực tuyến. Tham gia sinh hoạt chuyên môn liên trường, chú trọng các nội dung về triển khai CTGDPT 2018 như: xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, công tác ôn tập phù hợp với đối tượng học sinh; có giải pháp nâng cao chất lượng điểm thi TN

2. Tập trung đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm bộ môn theo nghiên cứu bài học. Tăng cường hoạt động dự giờ rút kinh nghiệm để hoàn thiện cấu trúc nội dung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; phương pháp hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

3. Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; đề xuất với cấp trên bổ sung, luân chuyển giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

4. Tập trung đầu tư cho chuyên môn, gắn kết quả chất lượng với trách nhiệm của mỗi giáo viên, đánh giá xếp loại giáo viên hàng năm đúng quy định, tránh nể nang từ đó phát huy những nhân tố tích cực, những thành viên còn hạn chế phải cố gắng vươn lên.

5. Đẩy mạnh việc tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi học để nâng chuẩn. Cùng với Công đoàn chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, thực hiện đúng, kịp thời các chế độ chính sách của cán bộ, giáo viên. Chú trọng bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và tăng cường khả năng tự bồi dưỡng của mỗi CBGV. Thực hiện tốt chương trình phối hợp giữa nhà trường và Công đoàn, đẩy mạnh phong trào thi đua hai tốt, phát huy dân chủ đồng thời tăng cường kỷ cương trường học.

6. Tạo điều kiện cho Đoàn trường thực hiện tốt chương trình hoạt động của Đoàn, xây dựng phong trào tự quản ở các lớp, tổ chức các phong trào thi đua trong năm học. Gắn hoạt động của Đoàn trường với phong trào thi đua xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực".

VI. XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN MỨC ĐỘ 2, NÂNG CAO CÔNG TÁC KĐCLGD.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá theo đúng quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở GDPT do Bộ GDĐT hướng dẫn.

- củng cố hội đồng KĐCL giáo dục của nhà trường và đưa hoạt động này đi vào nề nếp.

- Tổ chức tập huấn công tác kiểm định chất lượng GD cho các thành viên hội đồng kiểm định và tổ chức thực hiện theo quy định.

VII. XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC HẠNH PHÚC.

1. Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về Xây dựng "Trường học hạnh phúc"

theo đúng tinh thần Công văn 2142/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/12/2020;

2. Gắn các mục tiêu, tiêu chí của trường học hạnh phúc với việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, dạy và học trong nhà trường;

3. Thống nhất bộ tiêu chí để xây dựng "Trường học hạnh phúc" phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường gắn việc xây dựng trường học hạnh phúc với danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia.

VIII. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG.

1. Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chỉ đạo các TCM xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, trình Hội đồng trường và Sở GDĐT phê duyệt

2. Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tổ chức cho cán bộ giáo viên ký cam kết nâng cao chất lượng giáo dục gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế: Thực hiện việc niêm yết 04 biểu công khai (09, 10, 11, 12) theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, công khai trên trang điện tử của nhà trường theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Đối với nội dung công khai tài chính: Công khai các khoản đóng góp của người học quy định tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân, công khai ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC:

3. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, từng bước sử dụng học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 về sử dụng SGK và sách tham khảo trong các cơ sở GDPT.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục trung học; phối hợp chặt chẽ với cơ quan báo chí, truyền

hình địa phương, kịp thời chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng

- Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Luật Thi đua - Khen thưởng, Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục; các văn bản hướng dẫn hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng; chỉ đạo, hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, huyện, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thực hiện điều chỉnh chương trình giáo dục hiện hành, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn; tổ chức dạy học, giáo dục; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn trường học trong bối cảnh dịch bệnh, thiên tai xảy ra; công tác đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học;

- Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; thực hiện quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Thành lập ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ năm học, trong đó Hiệu trưởng là trưởng ban, chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện kế hoạch nhiệm vụ giáo dục của nhà trường.

- Thông qua kế hoạch giáo dục nhà trường trong cuộc họp Hội đồng trường và trình Sở GDĐT phê duyệt.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện Kế hoạch từng năm học, có sơ kết tổng kết từng nội dung hoạt động.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn:

Phó ban, theo dõi chỉ đạo kiểm tra đánh giá các mặt hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ; phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giáo viên; chỉ đạo xây dựng tính chuyên nghiệp trong hoạt động của tổ bộ môn; xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo học sinh giỏi, theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các môn

X. ĐÁNH GIÁ, GIÁM SÁT

TT	BỘ PHẬN	CÁC NỘI DUNG, CHỈ SỐ	THỜI ĐIỂM
1	Lãnh đạo nhà trường	- Công tác tổ chức, biên chế lớp học, phân công lao động; - Kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch tổng thể, kế hoạch bồi dưỡng giáo viên; - Kế hoạch kiểm tra tài sản, sửa chữa, mua sắm, đầu tư CSVC; - Kế hoạch kiểm tra nội bộ; - Website của cơ quan, đơn vị; các phần mềm ứng dụng (Schoolnet, Misa, Vnedu...)	Tháng 9/2023
2	Tổ chuyên môn:	- Kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục/trải nghiệm, hướng nghiệp đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức dạy học, giáo dục và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. - Kế hoạch BD HSG, phụ đạo hs yếu kém, kế hoạch kiểm tra hoạt động sư phạm, hồ sơ sổ sách của giáo viên. - Tổ chức sinh hoạt định kỳ đúng quy định (2 lần/tháng), sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học (ít nhất 2 lần/năm học) phù với tình hình thực tế của tổ chuyên môn và đơn vị; - Bài dạy minh họa theo hướng nghiên cứu bài học. (Phân tích hoạt động học của học sinh) đã được tổ thống nhất thiết kế (Sổ biên bản) - Kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với từng khối lớp đảm bảo theo yêu cầu: Có ma trận, thể hiện rõ yêu cầu và tỷ lệ các câu hỏi, bài tập ứng với các mức độ (nhận biết, thông hiểu, vận dụng).	Tháng 9/2023 Tháng 10/2023 Hằng tháng; Thời điểm phù hợp Tháng 11/2023; Tháng 4/2024
3	Các tổ chức đoàn thể	- Nghị quyết Hội nghị; - Kế hoạch phát động, thực hiện thi đua; - Công tác phối hợp các bộ phận, lực lượng trong và ngoài nhà trường.	Tháng 9/2023
4	Giáo viên	- Thực hiện nề nếp, chấp hành nội quy, quy chế; - Các loại hồ sơ, sổ sách: Có (đầy đủ, đảm bảo) kế hoạch bài học, hoạt động giáo dục theo hướng phát triển tính chủ động, tích cực của học sinh đối với môn học	Tháng 9/2023 Cả năm

		được phân công phụ trách, sổ theo dõi đánh giá học sinh, sổ chủ nhiệm...; - Thiết kế và tổ chức hiện các chủ đề dạy học, các hoạt động giáo dục/trải nghiệm, hướng nghiệp theo môn học; - Các công cụ đánh giá phẩm chất năng lực của học sinh được thiết kế; - Số lần kiểm tra thường xuyên (đa dạng về hình thức đánh giá), định kỳ theo quy định; - Công tác tự bồi dưỡng.	học Cả năm học Cả năm học
5	Tập thể lớp, Học sinh	- Sổ đầu bài; - Túi đựng bài kiểm tra; - Hồ sơ học tập - Kết quả giáo dục.	Cả năm học

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 của trường THPT Huỳnh Thúc Kháng. Yêu cầu các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận

- Sở GD&ĐT Quảng Nam(b/c);
- BGH, TTCM;
- Giáo viên;
- Lưu NT.



KT HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Phạm Nguyễn Quốc Nguyên



**PHÊ DUYỆT
CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỞNG**

Cải Văn Hùng

**PHÊ DUYỆT
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NAM**

PHỤ LỤC
LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024.

Thời gian	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Bộ phận thực hiện
Tháng 8	-Biên chế lớp -Ổn định công tác tổ chức -Phân công chuyên môn - Chia thời khóa biểu - Lao động tổng vệ sinh -Xây dựng kế hoạch chuyển đổi môn học tự chọn cho học sinh -Tựu trường và tổ chức tuần SHTT đầu năm -Tập huấn Chương trình GDPT mới theo kế hoạch -Xây dựng Kế hoạch nhà trường - Các tổ CM xây dựng kế hoạch GD của TCM - Biên chế lớp, Xây dựng kế hoạch giáo dục lớp 10 CTGDPT mới -Hội nghị giao ban chuyên môn với Sở GD	-LĐ trường -TTCM+GV -PHTCM +TTCM -Toàn thể CBGVVCNV -PHTCM -PHT NGLL -BGH+ Ban NGLL -GV được phân công -TTCM,TPCM
Tháng 9	-Tổ chức Khai giảng năm học mới -Ổn định công tác dạy và học -Triển khai học tập các văn bản thực hiện quy chế chuyên môn cho giáo viên -Hoàn thành hồ sơ chuyên môn của GV -Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV -Kiểm tra đột xuất 05 GV theo kế hoạch -Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn(02 lần) -Triển khai bồi dưỡng HS giỏi lớp 12 -Họp phụ huynh học sinh toàn trường -Hội nghị đại biểu Hội cha mẹ HS toàn trường -Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch công tác của tổ - Tiến hành thu khoản thu theo quy định -Các tổ CM xây dựng kế hoạch dạy học - Tổ chức báo cáo tuyên truyền giáo dục pháp luật cho HS - Tổ Chức Hội nghị CBCC năm học 2023-2024 theo KH -Tổ chức tập huấn thông tư 22 và phương pháp xây dựng KHGD của Tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học của GV - Khai giảng lớp 10,11 học hệ GDTX liên kết đào tạo với trường Cao Đẳng Thaco	-Toàn trường -LĐ trường - TTCM -GVCN+GVBM - GV được phân công - LĐ trường + TTCM -BGH+GV -TTCM - GV được phân công - BGH+ BĐDCMHS - BGH +BĐDCMHS -TTCM - Bộ phận tài vụ - BGH+ĐTN -HT -Tổ TD -TTCM - BGH + ĐTN
Tháng 10	-Tiến hành bồi dưỡng học sinh giỏi theo lịch -Dự giờ, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của GV (Kiểm tra toàn diện 05 GV, kiểm tra đột xuất 05GV) -Tổ chức thao giảng và thực hiện các chuyên đề đổi mới PPDH ở các tổ CM., Thi GV giỏi cấp trường - Kiểm tra công tác chủ nhiệm của giáo viên -Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV theo kế hoạch -Tổ chức dạy ôn thi cho HS 12	-GVđược phân công -BGH+ TTCM - Các tổ CM - HT - PHT - PHTCM+TTCM

	-Tiến hành sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo kế hoạch (02 lần) - Chuẩn bị các điều kiện Tổ chức Thi GV giỏi cấp trường -Chia TKB áp dụng từ tuần 9 --Tổ chức HĐNGLL cho HS - Tổ Chức kiểm tra giữa kỳ theo lịch (Tuần 9) - Tổ chức tết trung thu cho các cháu thiếu nhi - Sở GD&ĐT kiểm tra công tác chuyên môn GV, TTCM, HT - Đại hội Đoàn trường - Tập huấn Chương trình GDPT mới theo KH - Sở GD&ĐT kiểm tra công tác chuyên môn và quản lý - Giao ban các TTCM - Tham gia coi thi chấm thi kỳ thi HSG chuyên - Hoàn thành hồ sơ KĐCL năm theo kế hoạch	- PHTCM + GV - PHTCM -Các TCM, HĐSP -GVCN +GVBM -BGH+ GV được P/C -PHTCM -TTCM+GVđược P/C -GVBM+GVCN -ĐoànTN+ BGH - Toàn thể GV - Theo QĐ
Tháng 11	-Bồi dưỡng HS giỏi lớp 12 theo kế hoạch -Kiểm tra toàn diện 5 GV theo kế hoạch -Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV theo kế hoạch -Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn (02 lần) -Kiểm tra giữa kỳ theo Lịch -Tổ chức các hoạt động và lễ kỷ niệm 20-11 -Kiểm tra hồ sơ chuyên môn của GV theo kế hoạch -Dạy HĐNGLL và Hướng nghiệp -Kiểm tra hồ sơ giáo viên chủ nhiệm -Triển khai công tác kiểm định chất lượng GD -Tổ chức giải bóng chuyền nam- nữ cấp trường cho HS - Tổ chức cho học sinh đăng ký đề tài KHKT và thi KHKT cấp trường.	-GV được phân công -BGH + TTCM -BGH+ TTCM -TTCM -BGH -BGH+TCM -BGH+TTCM -PHTCM + TTCM -GV được phân công -GV được phân công. - Theo QĐ -BGH+ Tổ TD-GDQP
Tháng 12	-Các tổ kiểm tra hồ sơ chuyên môn GV theo kế hoạch -Tiếp tục bồi dưỡng HS giỏi lớp 12 -Kiểm tra nền nếp chuyên môn của GV -Kiểm tra toàn diện 5 GV -Kiểm tra toàn diện một tổ chuyên môn -Tổ chức thi nghề phổ thông đợt 1 -Tổ chức thi Tai năng tiếng Anh cấp trường -Ôn tập thi học kỳ I, ra đề thi, tổ chức kiểm tra cuối HKI -Tổ chức các hoạt động chào mừng 22/12 -Tổ chức dạy HDNGLL. -Kiểm tra hồ sơ giáo viên chủ nhiệm. -Kiểm tra hoạt động thư viện. - Chuẩn bị các điều kiện Tham cuộc thi KHKT dành cho HS trung học cấp tỉnh và cấp quốc gia -Thi OTE cấp trường	-TTCM -GVđược PC - PHTCM - BGH +TTCM -TheoQĐ -LĐT+TCM - Tổ Anh văn -LĐtrường+ TCM -Ban HĐNGLL -GV được P/C - HT + PHT -HT +PHT +VP- - Theo QĐ - Các TTCM
Tháng 1	-Hoàn thành chương trình HKI, vào sổ điểm chính sơ kết HKI -Phân công lại chuyên môn HKII	-LĐT+ TCM -LĐT+ Tổ CM

	-Chia thời khóa biểu HKII -Kiểm tra toàn diện 01 tổ chuyên môn -Tổ chức sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn -Tổ chức bồi dưỡng HSG lớp 12 -Họp PHHS lần 2 -Kiểm tra hồ sơ giáo viên chủ nhiệm - Tham gia Hội thi GV giỏi cấp tỉnh các môn :Lý, Sử, Tin, CN - Tổ chức hội thi văn nghệ cho học sinh.	-PHTCM -Theo QĐ -TCM -GV được P/C -GV được P/C -GV được P/C - Tổ Toán - GVCN - GV được P/C
Tháng 2	-Tổ chức các hoạt động mừng ngày thành lập Đảng -Kiểm tra toàn diện, kiểm tra đột xuất theo KH -Tổ chức cắm trại bay -Tổ chức hướng nghiệp cho HS -Tổ chức phụ đạo HS khối 12 và ôn thi THPT -Kiểm tra công tác thiết bị - Tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo KH	-GV phân công - BGH+ ĐT -Theo QĐ - Ban HĐ NGLL+ĐT -GV được P/C -GV được P/C - GV được P/C -HT+PHT+VP
Tháng 3	-Tiếp tục thực hiện đổi mới PPDH -Triển khai nghiệm thu bước đầu dàn ý chi tiết đề tài SKKN -Kiểm tra toàn diện một tổ chuyên môn -Kiểm tra toàn diện 5 GV -Dạy tăng tiết HS 12 -Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn -Kiểm tra việc vào điểm sổ chính giữa kỳ -Triển khai công tác tuyển sinh Đại học- CĐ -Tổ chức các hoạt động nhân 26-3 -Tổ chức đội tuyển tham gia kỳ thi HS giỏi lớp 12 toàn tỉnh	-Các TCM - LĐT -GV được phân công -Theo QĐ -Theo QĐ -GV được PC -Tổ CM -PHTCM -BGH +G vụ -GV được P/C -GV được P/C - Đoàn TN - GV được P/C
Tháng 4	-Tổng kết rút kinh nghiệm việc đổi mới PPDH -Khảo sát GV giỏi - Ôn tập thi cuối năm, Tổ chức kiểm tra HKII - Các tổ chuyên môn tiến hành đánh giá SKKN ở tổ -Tiếp tục phụ đạo và luyện thi cho HS khối 12 - Tổ chức thi thử THPT quốc gia HS khối 12 -Tổ chức lễ kỷ niệm ngày mất Cụ H .T Kháng và tuyên dương khen thưởng HS đạt giải - Tổ chức thi: văn học – học văn , OTE cấp tỉnh	-HPCM+TTCM -Theo QĐ -LĐT+TT+GV -TCM -GV được P/C -GV được P/C -Theo QĐ -BGH+ GV được P/C

Tháng 5	-Hoàn thành chương trình HKII, Kiểm tra HKII -Sơ kết HKII, tổng kết năm học -Họp xét SKKN và CSTĐ -Hoàn thành hồ sơ thi đua gửi về sở -Chuẩn bị các kế hoạch công tác tuyển sinh 10 -Tổ chức HĐ NGLL kỷ niệm ngày sinh nhật Bác -Thi thử TN THPT -Hoàn thành hồ sơ thi TN lớp 12 lần 2 - Lễ Tri ân - Trưởng thành cho học sinh lớp 12	-GV BM -GVBM+GV -Theo QĐ -TKHĐ - LĐT+GV -Theo QĐ - Ban HĐ NGLL - GVCN 12 -BGH+GVCN+
Tháng 6	- Chuẩn bị các điều kiện thi THPT Quốc gia - Chuẩn bị các điều kiện tuyển sinh lớp 10 - Báo cáo Tổng kết năm học. Nộp hồ sơ thi đua, và sáng kiến kinh nghiệm về sở GD&ĐT -Coi thi, chấm thi chuyên và THPT Quốc gia	-TheoQĐ - LĐT+GV - TKHĐ - Theo QĐ

PHỤ LỤC SỔ TIẾT NH 2023-2024-TRƯỜNG THPT HUỖNH THỨC KHÁNG-KÈM THEO KHGD NHÀ TRƯỜNG

NỘI DUNG	MÔN HỌC		Lớp 12A1		Lớp 12A2		Lớp 12A3		Lớp 12A4		Lớp 12A5		Lớp 12A6		Lớp 12A7		Lớp 12A8		Lớp 12A9		Tổng số tiết/lớp	
			KI	KII	KI	KII	KI	KII	KI	KII	KI	KII	KI	KII	KI	KII	KI	KII	KI	KII	KI	KII
Môn học bắt buộc	Toán		4	3	4	3	4	3	4	3	4	3	4	3	4	3	4	3	4	3	72	51
	Ngữ Văn		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54	51
	T. Anh		3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54	51
	Lịch Sử		2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	35	17
	Thể dục		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36	34
	QP-AN		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	17
	Địa lí		1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	18	34
	GD&CD		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	17
	Vật lí		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36	34
	Hóa học		2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36	34
Chuyên đề bám sát	Sinh học		2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	27	25
	Công nghệ		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	17
	Tin học		2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	2	1	27	25
	Toán		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	17
	Ngữ văn		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	17
	T. Anh		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	17
	Lịch sử					1		1		1		1		1		1		1		1	0	17
	Địa lí				1		1		1		1		1		1		1		1		18	0
	Vật lí		1	1																	18	17
	Sinh học																				0	0
HDGD	Hóa học																				0	0
	Chào cờ		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	17
	SHCN lớp		1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18	17
Tổng			32	29	32	29	32	29	32	29	32	29	32	29	32	29	32	29	32	29	32	29

Chú ý: HKI: Môn Sinh. Tin lớp 12: Từ tuần 1 đến hết tuần 8 có 2 tiết tuần; Từ tuần 9 đến tuần 18 có 1 tiết tuần. HKII: Môn Sinh. Tin lớp 12: Từ tuần 1 đến hết tuần 7 có 2 tiết tuần; Từ tuần 8 đến tuần 17 có 1 tiết tuần

